

Bản án số: 60/2018/HS-PT
Ngày 23-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Kỳ

Các Thẩm phán: Ông Bùi Trọng Danh

Ông Trần Minh Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/TLPT-HS ngày 13/3/2018 đối với bị cáo Lê Hữu P do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo bị kháng nghị: **Lê Hữu P**, sinh ngày 05/7/1998 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 5x, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Lê Hữu T (s) và bà Nguyễn Thị Kim Y (s); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/9/2017 đến ngày 02/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Huỳnh Ngọc T không có kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 06/7/2017, Lê Hữu P, Huỳnh Ngọc T, T2 và B (*đều chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đang ngồi uống cà phê với nhau trên đường L, quận S, thành phố Đà Nẵng thì P nhận được điện thoại của một người tên L (*bạn của P và chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) nhờ P đến shop quần áo Q tại số 5x đường C, quận L, thành phố Đà Nẵng để lấy tiền nợ cho một người tên L2, P đồng ý và rủ T, B và T2 đi cùng (*vì lúc nghe điện thoại, P mở loa ngoài nên cả bốn đều nghe được nội dung cuộc điện thoại giữa P và L nên tất cả đều đồng ý*). Sau đó, P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 43H1-195.xx chở T, T2 và B đi chung xe đến shop quần áo Q. Đến nơi, T2 và B đi vào quán gặp anh Đoàn Công Q là chủ shop quần áo Q và hỏi anh Q việc nợ tiền nhập quần áo của bà L2 nên xảy ra cãi vã nhau và anh Q đã lớn tiếng quát nạt T2 và B. Lúc này, P và T đứng bên kia đường nên nghe được và chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra. Không lấy được tiền, T2, B, P và T bỏ về. P và T quay về quán cà phê lúc chiều để uống nước, T2 và B đi đâu không rõ. Tại đây, P xem trên mạng xã hội facebook thấy có cảnh dùng chất bắn ném salon và đưa cho T xem. Xem xong, P và T cùng nhau rủ dùng chất bắn ném vào shop quần áo Q của anh Q giống trên mạng xã hội facebook với mục đích làm mất giá trị sử dụng của các quần áo trong shop. P đi mua mắnmôm, T đi xin nhớt xe máy đã qua sử dụng rồi quay lại quán cà phê. T pha trộn nhớt và mắnmôm với nhau và chia ra đựng trong hai bịch nylon. Đến khoảng 20 giờ 57 phút ngày 06/7/2017, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H1-195.xx chở T quay lại shop quần áo Q. Đến nơi, P cho xe chạy chậm lại, T ngồi phía sau ném hai bịch nylon bên trong có chứa nhớt và mắnmôm vào trong shop quần áo làm nhớt và mắnmôm trong các bịch nylon văng ra, dính vào 10 cái quần jean nam, màu xám, 12 cái quần lửng nam, màu đen, 08 cái áo thun nam, màu trắng và 03 cái quần kaki dài, màu đen và đã làm cho tất cả số quần áo này mất toàn bộ giá trị sử dụng. Quá trình điều tra, Lê Hữu P và Huỳnh Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐG ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, xác định giá trị tài sản bị xâm hại: 10 cái quần Jean nam, màu xám là 4.850.000 đồng; 12 cái quần lửng nam, màu đen là 2.880.000 đồng; 08 cái áo thun nam, màu trắng là 2.160.000 đồng và 03 cái quần kaki dài, màu đen là 600.000 đồng. Tổng giá trị của 04 loại tài sản bị xâm hại là 10.490.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 143 BLHS 1999; điểm d khoản 1 Điều 52, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Lê Hữu P 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản". Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/02/2018.

Giao bị cáo Lê Hữu P về Ủy ban nhân dân phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Bản án còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc T nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 12/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS với nội dung kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Lê Hữu P vì: Bị cáo Lê Hữu P giữ vai trò là người rủ rờ, khởi xướng chính trong vụ án, giữa các bị cáo và người bị hại không có bất kỳ mâu thuẫn trực tiếp với nhau, các bị cáo xem thường pháp luật và coi thường tài sản của người khác nên có hành vi phạm tội, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội có tính chất côn đồ”. Bản án sơ thẩm cũng đã nhận định bị cáo Lê Hữu P phạm tội thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” nên đã áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 đối với bị cáo nhưng vẫn áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo hưởng án treo là không đúng với nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại khoản 2 Điều 3 BLHS 1999 và trái với quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng chế định án treo trong Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo hướng không áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Hữu P.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu và đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Hữu P.

Bị cáo Lê Hữu P xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Hữu P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 20 giờ 57 phút ngày 06/7/2017, tại số nhà 5x đường C, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Lê Hữu P và Huỳnh Ngọc T đã dùng chất bẩn là mắm tôm và nhót xe máy được pha trộn với nhau, ném vào shop quần áo Q của anh Đoàn Công Q làm hư hỏng, mất giá trị sử dụng toàn bộ của 10 cái quần Jean nam màu xám, 12 cái quần lửng nam màu đen, 08 cái áo thun nam màu trắng và 03 cái quần kaki dài màu đen. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 10.490.000đ. Lời khai của

bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử bị cáo Lê Hữu P về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu P là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo người khác phạm tội, giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, nợ nần gì với nhau, nhưng bị cáo nhận lời và rủ rê thêm nhiều người khác đến shop quần áo Q của anh Đoàn Công Q để đòi nợ thuê, khi không đòi được nợ, bị cáo lại tiếp tục rủ đồng phạm pha chế chất bẩn mắt tôm và luyên cặn, ném vào shop quần áo của anh Q, làm hư hỏng tài sản, trị giá 10.490.000đ. Hành vi phạm tội của các bị cáo “có tính chất côn đồ”. Bản án sơ thẩm đã tuyên không đúng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội nên đã áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo hưởng án treo là không đúng với quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 và điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 143 BLHS 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm d khoản 1 Điều 52, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Lê Hữu P 15 (Mười lăm)** tháng tù về tội "**Hủy hoại tài sản**". Nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 12/9/2017 đến ngày 02/01/2018 là 03 (ba) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù, còn lại **11 (mười một)** tháng **07 (bảy)** ngày tù buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm hôm nay, 23/4/2018.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Hữu P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ

